

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2023/HS-ST.

Ngày: 15 - 8- 2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V - TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Quách Công Cầm

Ông Nguyễn Phương Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Hằng Giang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Vi Thị Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 105/2023/TLST- ST ngày 05 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2023/QĐXXST- HS ngày 31 tháng 07 năm 2023, đối với bị cáo:

Mùa A Ph; tên gọi khác: Không, sinh năm 1999, sinh tại huyện V, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản B, xã T, huyện V, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Mùa A V, sinh năm 1965 và bà Lù Thị P, sinh năm 1965; bị cáo có vợ là Hờ Thị C, sinh năm 2000; bị cáo có 03 con; Con lớn, sinh năm 2015; con nhỏ sinh Năm 2018.

Tiền án: Ngày 22/6/2020, Mùa A Ph bị Tòa án nhân dân huyện V áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đến ngày 05/6/2021 Mùa A Ph đã chấp hành xong án phạt tù; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 11/4/2023 cho đến nay. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đặng Văn Q - Trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 45 phút ngày 11/4/2023, Ph một mình đi bộ từ nhà tại Bản B, xã T, huyện V đến khu vực bản L, xã T, huyện V mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi đi đến khu vực đường dân sinh bản L, xã T, huyện V thì Ph gặp một người phụ nữ dân tộc Mông, khoảng 30 tuổi, không biết tên và địa chỉ. Ph đã hỏi và mua được của người phụ nữ này 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng mảnh túi nilon màu xanh với giá 50.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, Ph cầm trong lòng bàn tay trái rồi đi bộ về nhà. Đến 06 giờ 30 phút cùng ngày, Ph đang đi bộ trên đường dân sinh của bản L, xã T, huyện V bị tổ công tác Công an xã T, huyện V kiểm tra, phát hiện thu giữ trong lòng bàn tay trái của Ph đang cầm 01 gói nilon màu xanh bên trong đựng chất bột màu trắng nghi là Heroine. Mùa A Ph khai nhận đó là gói Heroine của Ph cất giấu để sử dụng cho bản thân nghiện chất ma túy. Căn cứ vào hành vi vi phạm của Mùa A Ph tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng và dẫn giải, bàn giao Mùa A Ph cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V để điều tra, làm rõ.

Ngày 11/4/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện V và Viện kiểm sát nhân dân huyện V cùng Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành cân tịnh xác định khối lượng số chất bột màu trắng nghi là Heroine thu giữ của Mùa A Ph được 0,17 gam; lấy toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu P. Mẫu giám định được bàn giao cho Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy, loại ma túy.

Tại kết luận giám định số: 781 ngày 12/4/2023 của phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La đã kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu P là ma túy; Loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,17 gam.*

- *Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,17 gam; Loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.*

Cáo trạng số: 75/CT-VKS ngày 04/7/2023 của Viện kiểm sát nhân huyện V, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Mùa A Ph về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới ảnh hưởng đến nội dung vụ án, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Mùa A Ph từ 21 (hai mươi một) tháng tù đến 26 (Hai mươi sáu) tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở + vỏ gói ban đầu; 01 phong bì niêm phong đựng que thử ma túy đối với Mùa A Ph.

- Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14. Đề nghị HĐXX miễn án phí HSST, án phí DSST đối với bị cáo.

- Ý kiến của người bào chữa: Bị cáo bị truy tố về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội không oan. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt thấp nhất trong khoảng đề nghị của kiểm sát viên đối với bị cáo và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Ý kiến của bị cáo: Nhất trí với quan điểm truy tố của Kiểm sát viên, nhất trí ý kiến bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý không có ý kiến tranh luận gì khác.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, Lời khai của người chứng kiến, Biên bản ghi lời khai, Biên bản hỏi cung bị can; cùng các tài

liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ; thể hiện: Ngày 11/4/2023, Mùa A Ph đã có hành vi cất giấu trái phép 0,17 gam Heorine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an xã T, huyện V làm nhiệm vụ tại bản L, xã T, huyện V, tỉnh Sơn La phát hiện, bắt quả tang. Trên cơ sở đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Mùa A Ph phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Mùa A Ph phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là: “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng mức án phù hợp tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[5]. Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên, ý kiến bào chữa của người bào chữa tại phiên tòa Hội đồng xét xử thấy:

- Đề nghị của Kiểm sát viên về quan điểm giải quyết vụ án, ý kiến bào chữa của trợ giúp viên pháp lý là phù hợp, có căn cứ được chấp nhận.

Bị cáo Mùa A Ph đang bị tạm giam, Hội đồng xét xử tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy bị cáo không có tài sản có giá trị, không có thu nhập, không đủ điều kiện và khả năng thi hành, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở + vỏ gói ban đầu; 01 phong bì niêm phong đựng que thử ma túy đối với Mùa A Ph là vật không còn giá trị sử dụng, tuyên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về nguồn gốc chất ma túy: Mùa A Ph khai mua của 01 người phụ nữ dân tộc Mông, khoảng 30 tuổi, không biết tên địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác điều tra xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

2. Tuyên bố bị cáo Mùa A Ph phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Mùa A Ph 22 (Hai mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/4/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở + vỏ gói ban đầu; 01 phong bì niêm phong đựng que thử ma túy đối với Mùa A Ph.

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Hiếu